

Số: 267/QĐ-QTC

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản: 01 (một) xe ô tô bán tải đã qua sử dụng nhãn hiệu ISUZU; số loại: TROOPER, biển kiểm soát số: 43E-1099; số chỗ ngồi: 05 chỗ; màu sơn: Xám; năm/nước sản xuất: 1997/Nhật Bản; số khung: JACUBS25GV7102506; số máy: 509399 theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số A 0004205 do Phòng CSGT – TT Công An Đà Nẵng cấp ngày 15/09/1999 đứng tên VẤN PHÒNG THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH TÀI CHÍNH VÀ GIÁ CẢ VIỆT NAM

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024);
- Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 37/2024/QH15;
- Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;
- Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư Pháp về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;
- Căn cứ Thông tư số 20/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp về việc quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên cổng đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng cổng đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến;
- Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/04/2025 của Bộ Tư pháp quy định về việc Ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

- Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-STP ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam về việc Phê duyệt tổ chức đấu giá tài sản đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến;

- Căn cứ Giấy đăng ký hoạt động của Doanh nghiệp Đấu giá tài sản số: 482018010012/TP-ĐKHĐ do Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng cấp lần thứ 3 vào ngày 09/9/2025 cho Công ty Đấu giá hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam (Ngày cấp lần đầu: 12/02/2018);

- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 16/HĐDV-ĐGTS ngày 04/02/2026 ký kết giữa Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng với Công ty Đấu giá hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam.

Quy chế này đã được Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng và Công ty Đấu giá hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam trao đổi, bàn bạc thống nhất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế đấu giá tài sản: 01 (một) xe ô tô bán tải đã qua sử dụng nhãn hiệu ISUZU; số loại: TROOPER, biển kiểm soát số: 43E-1099; số chỗ ngồi: 05 chỗ; màu sơn: Xám; năm/nước sản xuất: 1997/Nhật Bản; số khung: JACUBS25GV7102506; số máy: 509399 theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số A 0004205 do Phòng CSGT – TT Công An Đà Nẵng cấp ngày 15/09/1999 đứng tên VĂN PHÒNG THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG.

Điều 2. Đấu giá viên, các thành viên giúp việc cuộc đấu giá tài sản, Trưởng, phó phòng, bộ phận, người tham gia đấu giá và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng (phối hợp);
- T/P khách mời dự cuộc đấu giá;
- Công Đấu giá tài sản quốc gia (đăng tin);
- Lưu : VT.



Lê Hữu Ngọc

QUY CHẾ

Đấu giá tài sản là 01 (một) xe ô tô bán tải đã qua sử dụng nhãn hiệu ISUZU; số loại: TROOPER, biển kiểm soát số: 43E-1099; số chỗ ngồi: 05 chỗ; màu sơn: Xám; năm/nước sản xuất: 1997/Nhật Bản; số khung: JACUBS25GV7102506; số máy: 509399 theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số A 0004205 do Phòng CSGT – TT Công An Đà Nẵng cấp ngày 15/09/1999 đứng tên VĂN PHÒNG THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 267/QĐ-QTC ngày 09/02/2026 của Tổng Giám đốc Công ty Đấu giá hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc đấu giá tài sản: 01 (một) xe ô tô bán tải đã qua sử dụng nhãn hiệu ISUZU; số loại: TROOPER, biển kiểm soát số: 43E-1099; số chỗ ngồi: 05 chỗ; màu sơn: Xám; năm/nước sản xuất: 1997/Nhật Bản; số khung: JACUBS25GV7102506; số máy: 509399 theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số A 0004205 do Phòng CSGT – TT Công An Đà Nẵng cấp ngày 15/09/1999 đứng tên VĂN PHÒNG THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG.

2. Đối tượng áp dụng:

- Công ty Đấu giá hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam (sau đây viết tắt là Công ty), Đấu giá viên, Thành viên tổ giúp việc cuộc đấu giá;
- Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá (*gọi chung là người tham gia đấu giá*);
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến cuộc đấu giá.

Điều 2. Đối tượng được tham gia và không được tham gia đấu giá tài sản

1. Đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá:

- Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá đủ điều kiện theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và các quy định khác của pháp luật có liên quan, mua hồ sơ tham gia đấu giá (*trong giờ hành chính*). Người đăng ký tham gia đấu giá phải trực tiếp nộp hồ sơ tại Công ty, Văn phòng Công ty hoặc qua đường bưu điện hoặc có ủy quyền (*trong giờ hành chính*) và không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 38 của Luật Đấu giá tài sản 2016 (sửa đổi, bổ sung 2024).

Tổ chức kinh tế, cá nhân không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này, có đủ năng lực hành vi dân sự và có đủ năng lực tài chính để thực hiện nghĩa vụ sau khi trúng đấu giá đều có quyền đăng ký tham gia đấu giá.

2. Đối tượng không được phép đăng ký tham gia đấu giá (theo khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016 (sửa đổi, bổ sung 2024)):

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong Công ty Đấu giá Hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm, bước giá và hồ sơ pháp lý của tài sản:

1. Tài sản đấu giá:

Tài sản 28: 01 (một) xe ô tô bán tải đã qua sử dụng nhãn hiệu ISUZU; số loại: TROOPER, biển kiểm soát số: 43E-1099; số chỗ ngồi: 05 chỗ; màu sơn: Xám; năm/nước sản xuất: 1997/Nhật Bản; số khung: JACUBS25GV7102506; số máy: 509399 theo Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số A 0004205 do Phòng CSGT – TT Công An Đà Nẵng cấp ngày 15/09/1999 đứng tên VĂN PHÒNG THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG.

Ghi chú: Xe đã hết niên hạn sử dụng.

2. Giá khởi điểm của tài sản 28: 18.700.000 đồng (Bằng chữ: Mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng)

(Giá trên chưa bao gồm VAT, các khoản phí, lệ phí, thuế liên quan đến việc làm thủ tục chuyển quyền sở hữu đối với tài sản theo quy định, kể cả phí đường bộ cho khoản thời gian xe dừng hoạt động, tiền phạt vi phạm (nếu có)).

3. Bước giá: là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật Đấu giá tài sản sửa đổi năm 2024).

Bước giá: **200.000 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)

4. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản bán đấu giá:

Tài sản bán đấu giá với các pháp lý kèm theo:

- Quyết định số 1263/QĐ-UBND ngày 15/4/2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về thu hồi tài sản công;

- Quyết định số 2281/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Thu hồi tài sản thực hiện thanh lý bán đấu giá;

- Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 17/09/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Sửa đổi, bổ sung phương thức tổ chức thanh lý xe ô tô tại Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 14/07/2022 và Quyết định số 2281/QĐ-UBND ngày 27/06/2025 của Chủ tịch UBND thành phố;

- Quyết định số 367/QĐ-STC ngày 24/10/2025 của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng về phê duyệt giá khởi điểm, giá niêm yết/giá bán chỉ định của các xe ô tô phục vụ công tác chung dôi dư thu hồi để tổ chức thực hiện thanh lý;

- Giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 0004205 do Phòng CSGT – TT Công An Đà Nẵng cấp ngày 15/09/1999 đứng tên VĂN PHÒNG THÀNH ỦY ĐÀ NẴNG.

- Thông báo số 53/TB-STC ngày 22/01/2026 của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng về việc thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Điều 4. Thời gian, địa điểm xem tài sản, hồ sơ liên quan:

- **Thời gian xem tài sản, hồ sơ liên quan:** Trong giờ hành chính (Tập trung theo đợt), từ ngày 24/02/2026 đến 17h00 ngày 26/02/2026.

- **Địa điểm xem tài sản:** Quận Ủy Cẩm Lệ (cũ) (Số 135 Ông Ích Đường, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng)

Điều 5. Thời hạn bán, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá; địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá, thời hạn kết thúc đăng ký trên trang trực tuyến:

1. Thời hạn bán, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá: Bắt đầu lúc: 07h30 ngày 10/02/2026; hết hạn lúc: 17h00 ngày 06/03/2026 (Trong giờ hành chính).

2. Thời hạn kết thúc đăng ký tài khoản và đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá: **taichinhqnamqtc.vn**: Đến 17h00 ngày 06/03/2026 (Trong giờ hành chính).

3. Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ mời tham gia đấu giá:

+ Trụ sở làm việc của Công ty Đấu giá hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam (Số 108 Lê Lợi, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng). Số điện thoại: 0235.6338777

+ Văn phòng Công ty tại Đà Nẵng (Số 30 Cồn Dầu 8, phường Hoà Xuân, thành phố Đà Nẵng). Số điện thoại: 0779.499.944

+ Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn**

Điều 6. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; thời hạn nộp tiền đặt trước:

1. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: **50.000 đồng/01 bộ hồ sơ tham gia đấu giá**, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng theo quy định tại số thứ tự 02, điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025.

* Tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá thuộc về tổ chức hành nghề đấu giá tài sản. Việc thu, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 66 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 40 Điều 1 Luật sửa đổi số 37/2024/QH15*) và Điều 3, Điều 7 Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025.

- **Tiền đặt trước: 3.740.000 đồng** (*Bằng chữ: Ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*) Bằng 20% giá khởi điểm bán đấu giá (*đảm bảo theo quy định tại tiết a khoản 24 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Đấu giá tài sản, tối thiểu là 5% và tối đa là 20% giá khởi điểm của tài sản đấu giá*).

2. Thời hạn nộp tiền đặt trước: Bắt đầu lúc: 07h30 ngày 10/02/2026; hết hạn lúc: 17h00 ngày 06/03/2026.

- Người tham gia đấu giá tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản vào một trong các tài khoản sau của Công ty Đấu giá hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam:

+ Số tài khoản: 33344797979 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong – CN Hội An, Quảng Nam

+ Số tài khoản: 337563456789 Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) - Chi nhánh Quảng Nam.

- Trước ngày tổ chức phiên đấu giá, người tham gia đấu giá phải nộp chứng từ nộp tiền đặt trước cho Công ty. Khoản tiền đặt trước hợp lệ là khoản tiền báo “Có” trong tài khoản Công ty đến **17h00 ngày 06/03/2026**.

- Nội dung chuyển tiền đặt trước: Họ và tên người tham gia đấu giá + nộp tiền đặt trước + tên tài sản đấu giá.

- Sau khi người tham gia đấu giá nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và nộp đủ tiền đặt trước theo quy định tại Quy chế này thì sẽ được hướng dẫn cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn** để thực hiện việc đấu giá trực tuyến.

*** Lưu ý:**

+ Mỗi tài khoản đăng ký trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến: <https://taichinhqnamqtc.vn/> chỉ chấp nhận 01 gmail;

+ Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp trong hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến: <https://taichinhqnamqtc.vn/> Trường hợp khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá bị xử lý theo quy định của pháp luật;

+ Khách hàng chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản người dùng đã được cấp.

+ Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá trực tuyến (tính từ thời gian bắt đầu cuộc đấu giá đến thời gian kết thúc cuộc đấu giá), người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** để truy cập vào cuộc đấu giá. Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể truy cập vào website hoặc không thể tham gia trả giá thì phải báo cho Công ty để xử lý kịp thời.

+ Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền ổn định để đảm bảo tham gia đấu giá trực tuyến đúng thời gian quy định.

+ Đối với tài khoản đã đăng ký THAM GIA ĐẤU GIÁ nhưng cập nhật lại thông tin tài khoản thì người tham gia đấu giá phải báo lại với Công ty để cập nhật thông tin kịp thời, tránh trường hợp không được tham gia trả giá.

*** Xử lý khoản tiền đặt trước:**

- Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và được trừ vào tiền mua tài sản.

- Mọi chi phí liên quan đến việc nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước (nếu có) do người tham gia đấu giá chịu.

- Nếu không trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được Công ty trả lại cho người tham gia đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá hoặc trong thời hạn khác theo thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 9 tại Quy chế này.

Điều 7. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (sửa đổi, bổ sung Luật Đấu giá tài sản sửa đổi năm 2024) và quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu do Công ty phát hành (có đóng dấu treo của Công ty, không được sử dụng phiếu phô tô). Người tham gia đấu giá ghi đầy đủ, cụ thể, chi tiết các nội dung nêu trong phiếu và nộp hồ sơ tham gia đấu giá cho Công ty theo quy định.

*** Hồ sơ tham gia đấu giá phải đảm bảo như sau:**

*** Đối với tổ chức:**

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu của Công ty).
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (01 bản sao y);
- Bản sao có chứng thực Căn cước công dân và giấy ủy quyền đối với người được cử đến làm thủ tục đăng ký tham gia cuộc đấu giá tài sản trong trường hợp không phải là đại diện theo pháp luật doanh nghiệp.

- Danh sách đăng ký người đi kèm (nếu có).

- Trong trường hợp người đã mua hồ sơ nhưng không đi coi tài sản theo thời gian đã thông báo thì phải có đơn cam kết đã xem tài sản.

- Chứng từ đã nộp tiền đặt trước (*phải bổ sung trong thời hạn nộp tiền đặt trước*).

- Các giấy tờ liên quan đến việc đủ điều kiện mua tài sản đấu giá theo quy định pháp luật (nếu có).

*** Đối với cá nhân:**

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá tài sản (theo mẫu của Công ty).
- CCCD của người tham gia đấu giá (sao y hoặc mang bản chính để đối chiếu);

- Danh sách đăng ký người đi kèm (nếu có).

- Trong trường hợp người đăng ký mua tài sản đã mua hồ sơ nhưng không đi xem tài sản theo thời gian đã thông báo thì phải có đơn cam kết đã tự mình trực tiếp đi coi tài sản.

- Chứng từ đã nộp tiền đặt trước (*phải bổ sung trong thời hạn nộp tiền đặt trước*).

- Các giấy tờ liên quan đến việc đủ điều kiện mua tài sản đấu giá theo quy định pháp luật (nếu có).

Điều 8. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Từ 17h20 đến 17h40 ngày 11/03/2026 trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn

Điều 9. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá và không được nhận lại tiền đặt trước:

1. Người tham gia đấu giá có một trong những hành vi vi phạm sau đây bị truất quyền tham gia đấu giá:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

d) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

đ) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

e) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

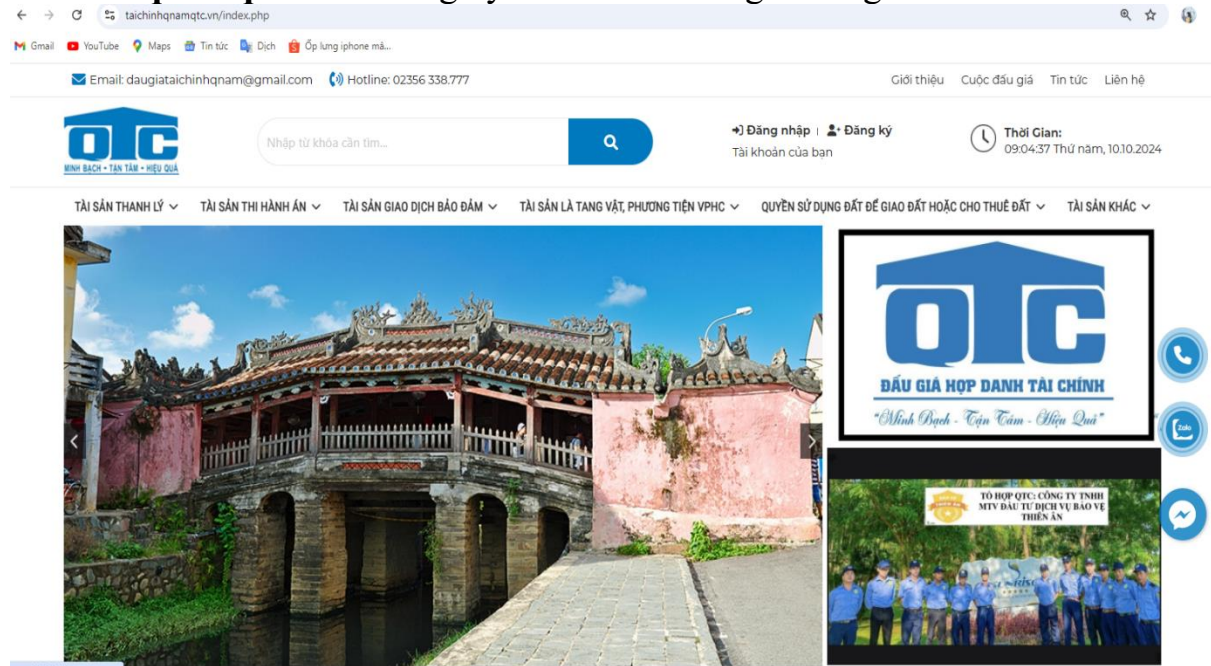
- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

*** Lưu ý:** Thuật ngữ “**không tham dự phiên đấu giá**” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn trong thời gian đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá.

- Từ chối ký biên bản đấu giá (theo quy định tại khoản 3, Điều 44, Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024));
- Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận (theo quy định tại Điều 50, Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024));
- Từ chối kết quả trúng đấu giá (theo quy định tại Điều 51, Luật Đấu giá tài sản năm 2016 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024));
- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 10. Hình thức, phương thức, trình tự tiến hành tham gia đấu giá, biên bản đấu giá:

- 1. Hình thức đấu giá:** Đấu giá theo hình thức đấu giá trực tuyến trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn**
- 2. Phương thức đấu giá:** Theo phương thức trả giá lên.
- 3. Trình tự tiến hành tham gia đấu giá:**
 - Khi hồ sơ tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá đầy đủ, hợp lệ, người tham gia đấu giá truy cập vào trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn** để đăng ký tài khoản tham gia đấu giá.



- Hướng dẫn chi tiết xem tại mục “**Tài liệu hướng dẫn sử dụng**”. Người tham gia đấu giá tham gia xem và thực hiện các thao tác theo hướng dẫn.

- Đấu giá viên được Công ty phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

- Người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được Hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá.

- Kết quả phiên đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên trang Thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ email của người tham gia đấu giá đã

đăng ký với Công ty ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên trang Thông tin đấu giá trực tuyến.

Điều 11. Thông báo kết quả cuộc đấu giá

1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá đến địa chỉ email người trúng đấu giá.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận giá trúng đấu giá.

Điều 12. Biên bản đấu giá

1. Biên bản phiên đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc phiên đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của phiên đấu giá được Hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận và được trích xuất từ hệ thống Trang thông tin đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn

2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá.

3. Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ email của người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Người trúng đấu giá liên hệ với Công ty để trực tiếp ký Biên bản đấu giá hoặc có trách nhiệm in Biên bản đấu giá, ký ghi rõ họ tên và gửi về Công ty trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

4. Người trúng đấu giá không ký biên bản đấu giá hoặc không nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Công ty trong thời hạn nêu trên được xem là từ chối kết quả trúng đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và được xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 13. Trả giá cao nhất nhưng rút lại giá đã trả:

- Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá), nếu người tham gia đấu giá đã chấp nhận giá đã trả (bấm nút **“Đồng ý”**) nhưng sau đó rút lại giá đã trả (bấm nút

RÚT LẠI GIÁ ĐÃ TRẢ

), hệ thống sẽ hiển thị thông báo xác nhận về việc rút lại giá đã trả, nếu người tham gia đấu giá bấm nút **“Xác nhận hủy”** thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và hệ thống bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó.

- Người tham gia đấu giá rút lại giá đã trả sẽ bị hệ thống truất quyền tham gia đấu giá và bị mất khoản tiền đặt trước.

- Thời gian trả giá của phiên đấu giá do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thỏa thuận với người có tài sản đấu giá nhưng tối thiểu là 15 phút. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024.

Điều 14. Xác định kết quả đấu giá và từ chối kết quả trúng đấu giá:

1. Xác định kết quả đấu giá

- Người trúng đấu giá là người có mức trả giá cao nhất được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

- Kết quả cuộc đấu giá (gồm mã khách hàng và giá trúng) được đăng công khai trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn và được gửi vào địa chỉ thư điện tử của người trúng đấu giá.

2. Từ chối kết quả trúng đấu giá

- Tại phiên đấu giá, sau khi Đấu giá viên, hệ thống đã công bố người trúng đấu giá. Trường hợp người trúng đấu giá từ chối kết quả thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

- Người từ chối kết quả không được trả lại khoản tiền đặt trước.

Điều 15. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức đấu giá tài sản dừng cuộc đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho Người đủ điều kiện tham gia đấu giá được biết và Người có tài sản, quyết định thời gian đấu giá lại.

2. Tổ chức đấu giá tài sản hủy cuộc đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không tiếp tục trả giá được sau khi cuộc đấu giá bắt đầu và thông báo cho ngay cho Người đủ điều kiện tham gia đấu giá được biết và Người có tài sản, quyết định thời gian đấu giá lại.

3. Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

Điều 16. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

1. Kết quả đấu giá tài sản là căn cứ để các bên ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

2. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

3. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc từ khi Biên bản đấu giá được lập, người trúng đấu giá phải ký hợp đồng mua bán tài sản với người có tài sản. Quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá chưa đến ký hợp đồng mua bán tài sản mà không được sự đồng ý bằng văn bản của người có tài sản thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Hợp đồng mua bán thể hiện đầy đủ những nội dung sau:

- Giá bán tài sản trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá là giá trả cao nhất, hợp lệ được ghi tại Biên bản đấu giá tài sản.

- Nguồn gốc tài sản đấu giá.

- Thời hạn, phương thức thanh toán.

- Thời điểm bàn giao tài sản và các giấy tờ liên quan.

- Trách nhiệm, quyền lợi cụ thể của các Bên.

5. Trường hợp có bất kỳ vi phạm nào của các Bên tham gia ký kết Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì việc xử lý những vi phạm này sẽ căn cứ vào các cam kết ràng buộc trong Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá đã ký kết và các quy định hiện hành của Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cũng như quy định của Quy chế này.

Điều 17. Quy định việc nộp tiền trúng đấu giá và bàn giao tài sản đấu giá.

1. Thời hạn và phương thức thanh toán:

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký Hợp đồng mua bán tài sản, người trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản cho bên có tài sản. *(Căn cứ điểm a khoản 7 Điều 24 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công)*. Nếu quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá không nộp đủ tiền, thì xem như từ chối mua tài sản và bên có tài sản đấu giá thực hiện hủy bỏ Hợp đồng mua bán đã ký kết và người trúng đấu giá phải bồi thường số tiền tương ứng với khoản tiền đặt cọc. Mọi khiếu nại không có giá trị và không được giải quyết.

b) Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Công ty sẽ chuyển trả toàn bộ số tiền đặt trước đã thu hộ vào tài khoản của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng.

c) Phương thức thanh toán: theo phương thức chuyển khoản vào tài khoản của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng.

Số tài khoản: 3713.0.1076462.00000 tại Kho bạc nhà nước Khu vực XIII – Phòng Kế toán nhà nước.

Mã số quan hệ với NSNN: 1076462 tại Kho bạc nhà nước Khu vực XIII.

2. Quy định về việc bàn giao tài sản:

Bàn giao tài sản trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày người trúng đấu giá nộp đủ 100% số tiền trúng đấu giá. Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng tổ chức bàn giao tài sản tài sản cho người trúng đấu giá, xuất hóa đơn và các giấy tờ có liên quan theo thỏa thuận. Nếu quá thời hạn trên mà người trúng đấu giá không đến

nhận tài sản thì sẽ chịu chi phí kho bãi lưu giữ tài sản (nếu có) theo quy định. Trường hợp người trúng đấu giá không nhận tài sản thì khoản tiền mua tài sản được xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của Công ty Đấu giá hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam:

- Thực hiện việc đấu giá tài sản theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và chịu trách nhiệm về kết quả đấu giá tài sản;
- Phối hợp với người có tài sản đấu giá tổ chức cho người tham gia đấu giá được trực tiếp xem tài sản hoặc mẫu tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan (nếu có) trước khi tổ chức phiên đấu giá;
- Tổ chức phiên đấu giá liên tục theo đúng thời gian, địa điểm đã thông báo, trừ trường hợp bất khả kháng;
- Giải thích rõ Quy chế cuộc đấu giá, cử Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá và giải quyết các vấn đề có liên quan đến phiên đấu giá theo đúng Quy chế này;
- Truất quyền tham gia đấu giá, dừng phiên đấu giá nếu người tham gia đấu giá vi phạm nội quy, Quy chế cuộc đấu giá đã được Đấu giá viên nhắc nhở, cảnh cáo nhưng vẫn tiếp tục vi phạm.

Điều 19. Trách nhiệm của bên có tài sản đấu giá

- Chịu trách nhiệm về nguồn gốc, chất lượng, số lượng, hiện trạng tài sản, tính pháp lý của tài sản đấu giá không tranh chấp quyền sở hữu, quyền sử dụng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá hoặc quyền được bán tài sản theo quy định của pháp luật.
- Chịu trách nhiệm làm thủ tục thu hồi biển số xe trước khi bàn giao cho người trúng đấu giá tài sản.
- Thực hiện việc bàn giao tài sản, xuất hóa đơn bán tài sản cho người trúng đấu giá và các giấy tờ pháp lý liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá.
- Giao tài sản và các giấy tờ liên quan đến tài sản đấu giá cho người mua được tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Quyền lợi và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá và người trúng đấu giá:

1. Quyền lợi và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá:

a) Quyền lợi:

- Được Công ty giải thích cụ thể mọi thắc mắc về Quy chế cuộc đấu giá trước khi tiến hành phiên đấu giá.
- Được ủy quyền cho người khác thay mặt mình đăng ký tham gia đấu giá (nhưng phải có giấy ủy quyền theo quy định).

- Được xem tài sản hoặc mẫu tài sản, giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan đối với tài sản mà mình muốn đăng ký.

b) Nghĩa vụ:

- Người tham gia đấu giá phải nghiên cứu kỹ Quy chế cuộc đấu giá trước khi nộp phiếu đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước. Khi đã nộp phiếu đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt trước và tham dự phiên đấu giá là đồng nghĩa với việc chấp thuận và tuân thủ các quy định tại Quy chế này;

- Người tham gia đấu giá cần chuẩn bị các thiết bị (điện thoại di động, máy tính,...) có kết nối mạng và đường truyền kết nối ổn định để truy cập vào website trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn trong thời gian trả giá. Công ty không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra.

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền lợi và nghĩa vụ của người trúng đấu giá:

a) Quyền lợi:

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá ký Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Các quyền khác theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và theo quy định của pháp luật.

b) Nghĩa vụ:

- Ký biên bản đấu giá, Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá;

- Người trúng đấu giá tài sản có trách nhiệm liên hệ với cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản, thực hiện đăng kiểm phương tiện ô tô và nộp các khoản phí, lệ phí, thuế liên quan đến chuyển quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật (kể cả phí đăng kiểm, phí đường bộ cho khoảng thời gian xe dừng hoạt động).

- Người trúng đấu giá phải chịu trách nhiệm nộp thuế giá trị gia tăng trong trường hợp giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng mà tài sản đấu giá thuộc diện phải chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định.

- Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo thỏa thuận và thời gian trong hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Xử lý vi phạm:

1. Đối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và thành viên giúp việc:

Đấu giá viên, thành viên giúp việc Công ty có hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành

chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Đối với người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan:

Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức liên quan có hành vi vi phạm nội quy, quy chế cuộc đấu giá này và theo quy định của Luật Đấu giá tài sản thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Điều khoản thi hành:

1. Các nội dung khác không quy định trong Quy chế cuộc đấu giá này nếu có phát sinh thì căn cứ theo quy định của Luật Đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn có liên quan để thực hiện.

2. Quy chế này và phiếu đăng ký tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá được xem như một Hợp đồng giao dịch dân sự giữa người đăng ký tham gia đấu giá với Công ty trong việc đấu giá tài sản đã nêu trên. Mọi vướng mắc, khiếu nại của người tham gia đấu giá được hai bên thống nhất xử lý theo Quy chế này.

3. Đấu giá viên, nhân viên Công ty và người tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế cuộc đấu giá này.

Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có gì trở ngại, vướng mắc phải phản ánh kịp thời cho Tổng Giám đốc Công ty để xem xét giải quyết./.


TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Hữu Ngọc